

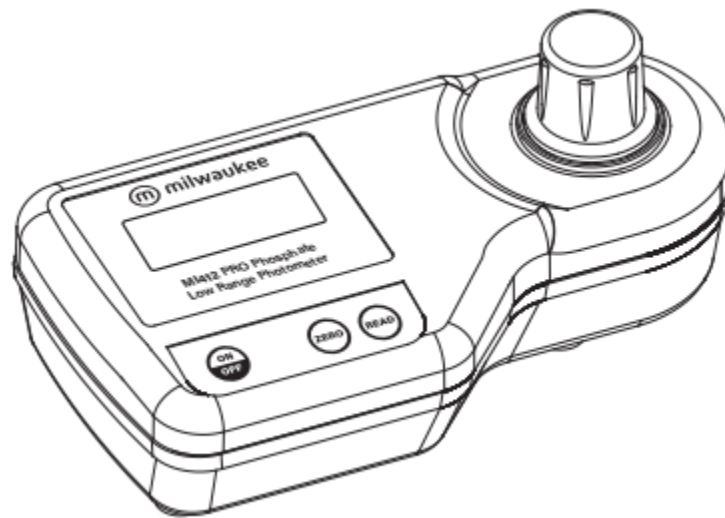


HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Máy quang phổ số màu

Đo Phosphate thang thấp

MI412



Khách hàng thân mến,

Cảm ơn đã chọn sản phẩm của Milwaukee Instruments. Cuốn hướng dẫn này sẽ cung cấp cho bạn các thông tin cần thiết để sử dụng đúng thiết bị. Vui lòng đọc kỹ trước khi sử dụng.

Đặc tính kỹ thuật

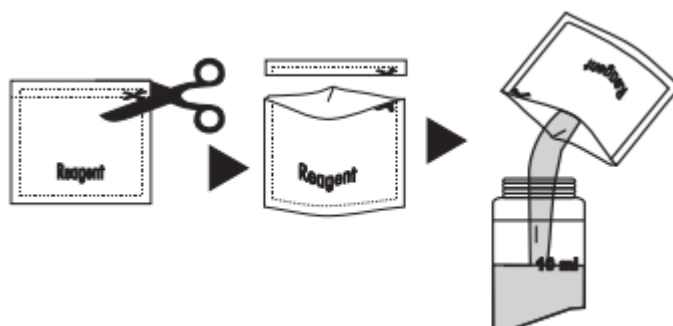
Thang đo	0.00 đến 2.50 mg/L PO ₄
Độ phân giải	0.01 mg/L
Độ chính xác	±0.07 mg/L @1.00 mg/L
Nguồn đèn	Đèn Tungsten
Đầu dò sáng	Silicon Photocell và lọc giao thoa băng thông hẹp 610 nm
Phương pháp	Thích hợp phương pháp acid arcobic
Môi trường	0 đến 50 °C (32 đến 122 °F) 100% RH max
Kiểu pin	9 volt (1 pc)
Tự động tắt	Sau 10 phút không dùng
Kích thước	192 x 104 x 52 mm (7.5 x 4.1 x 2")
Trong lượng	380 g

Thủ tục đo

1. Mở máy bằng phím ON/OFF.
2. Khi màn hình LCD hiển thị “- - -”, máy đã sẵn sàng.
3. Đổ đầy cuvet với 10 mL mẫu chưa phản ứng, lên đến điểm đánh dấu, và đậy nắp lại.
4. Đặt cuvet vào trong buồng đo và bảo đảm rằng dấu khắc trên nắp nằm vào đúng rãnh định vị.
5. Nhấn ZERO và “SIP” sẽ nhấp nháy trên màn hình.
6. Sau vài giây màn hình sẽ hiển thị “-0.0-”. Máy hiện giờ đã được zero và sẵn sàng đo.



7. Lấy cuvet ra.
8. Thêm một gói thuốc thử MI512-0.



9. Ngay lập tức đặt lại cuvet vào trong buồng đo và bảo đảm rằng dấu khắc trên nắp nằm vào đúng rãnh định vị.



10. Nhấn và giữ phím READ 3 giây và màn hình hiển thị bộ đếm ngược trước khi đo.



Cách khác, chờ 3 phút sau đó chỉ nhấn READ.



Trong cả hai trường hợp “SIP” sẽ nhấp nháy trong khi đo.

11. Thiết bị hiển thị trực tiếp nồng độ theo mg/L của phosphate.

Nhiều

- Sắt trên 50 mg/L
- Silica trên 50 mg/L
- Silicate trên 10 mg/L
- Đồng trên 10 mg/L
- Hydrogen sulfide, arsenate, mẫu đục và các mẫu đậm cao cũng gây nhiễu.

Chỉ dẫn các mã hiển thị

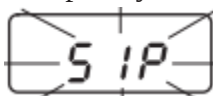
- Lỗi nhắc này xuất hiện khoảng 1 giây khi máy được mở.



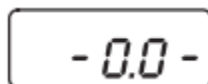
- Các dấu gạch “---” chỉ báo máy ở trạng thái sẵn sàng và có thể tiến hành zero.



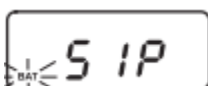
- Mẫu đang được xử lý. Dấu “SIP” nhấp nháy xuất hiện mỗi khi máy tiến hành đo



- Máy đã được zero và phép đo có thể được tiến hành.



- “BAT” nhấp nháy chỉ báo pin yếu và cần phải thay.



- “-bA-“, pin đã chết và cần được thay thế, khi chỉ báo này xuất hiện, máy sẽ bị khóa. Thay pin và khởi động lại.

-bA-

- “Conf”, máy bị mất cấu hình, liên hệ trung tâm dịch vụ Milwaukee

CONF

Các tín hiệu lỗi

Trên giá trị đọc zero

- “-0.0-“ nhấp nháy chỉ ra rằng thủ tục zero bị lỗi do tỷ số tín hiệu trên nhiễu thấp. Trong trường hợp này nhấn Zero lần nữa.

-0.0-

- “no L”, thiết bị không thể điều chỉnh mức đèn. Vui lòng kiểm tra rằng mẫu không có chứa bất kỳ mảnh vụn nào.

no L

- “L Lo”, không đủ ánh sáng để tiến hành đo. Vui lòng kiểm tra sự chuẩn bị cuvet zero.

L Lo

- “L Hi”, ”, quá nhiều ánh sáng để tiến hành đo. Vui lòng kiểm tra sự chuẩn bị cuvet zero.

L Hi

Trên giá trị đọc mẫu

- “-SA-“, có quá nhiều ánh sáng để đo mẫu. Vui lòng kiểm tra đã gắn cuvet mẫu hay chưa.

-SA-

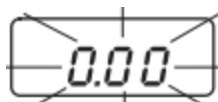
- “Inv”, cuvet zero và mẫu bị đảo nhau.

Inv

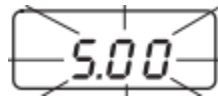
- “ZerO”, giá trị zero không được thu. Theo hướng dẫn thủ tục đo để zero máy.

ZerO

- Dưới thang. “0.00” nhấp nháy chỉ ra rằng mẫu hấp thụ ít ánh sáng hơn cả mẫu zero. Kiểm tra lại thủ tục và bảo đảm rằng bạn dùng cùng một cuvet cho mẫu zero và mẫu đo.



- Một giá trị nồng độ tối đa nhấp nháy chỉ ra rằng quá thang đo. Nồng độ của mẫu đã vượt quá thang đo đã lập trình. Pha loãng mẫu và đo lại.



Thay pin

Thay pin chỉ được thực hiện trong môi trường không nguy hiểm.

Chỉ xoay nắp pin đơn giản ở lưng máy.

Tháo pin cũ từ đầu nối và gắn pin 9V mới vào, để ý đến cực pin.

Gắn lại nắp.



Các phụ kiện

MI512-100	Thuốc thử Phosphate thang thấp (100 test)
MI0001	Cuvet thủy tinh (2 cái)
MI0002	Nắp cho cuvet (2 cái)
MI0003	Nút nhựa cho cuvet (2 cái)
MI0004	Khăn lau cuvet (4 cái)
MI0005	Pin 9V (1 cái)